BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 253./QĐ-SKĐAHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 16 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-SKĐAHCM ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 3652/QĐ-BVHTTDL ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh TP.Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo, QLKH & HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Quyết định số 156/QĐ-SKĐAHCM ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sửa đổi Mục 2, Điều 7 như sau:

"2. Tổ chức giảng dạy và học tập:

- Trước khi bắt đầu mỗi học kỳ căn cứ vào chương trình đào tạo của các chuyên ngành, Phòng Đào tạo, QLKH & HTQT phối hợp với các Khoa chuyên môn xây dựng kế hoạch học tập và thời khóa biểu cho sinh viên.

- Khoa chuyên môn phối hợp với Phòng Đào tạo, QLKH & HTQT phân công giảng viên, trợ giảng (nếu có) cho mỗi lớp học theo đúng chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực giảng viên đã được Hội đồng Khoa học - Đào tạo thông qua.

- Sinh viên chuyển điểm miễn học, miễn thi được thực hiện trong thời gian 02 tuần đầu khi bắt đầu học kỳ mới theo quy định về việc miễn học, miễn thi và chuyển điểm."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, mục 4 Điều 9 như sau:

"3.Tổ chức kỳ thi kết thúc học phần

a) Cuối mỗi học kỳ, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường tổ chức thi kết thúc học phần.

Lịch thi kết thúc học phần do Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường thực hiện; Lịch thi này được Hiệu trưởng phê duyệt và công bố cho sinh viên biết ít nhất là 1 tuần trước khi kỳ thi bắt đầu.

Lịch thi kết thúc học phần được Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường thông báo cho sinh viên ngay khi được công bố chính thức.

b) Thời gian dành cho sinh viên ôn thi mỗi học phần tỷ lệ thuận với số tín chỉ của học phần đó, ít nhất là 1 ngày cho 1 tín chỉ.

c) Sinh viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc học phần, nếu không có lý do chính đáng phải nhận điểm 0.

Sinh viên vắng thi kết thúc học phần có lý do chính đáng phải viết đơn kèm theo minh chứng gửi Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường để được dự thi ở một đợt khác và được tính điểm lần đầu.

4. Ra đề thi, hình thức thi, chấm thi

a) Đề thi kết thúc học phần phải phù hợp với nội dung học phần quy định trong chương trình đào tạo. Đề thi lấy từ ngân hàng đề thi hoặc trưởng Khoa, Bộ môn chỉ định giảng viên có tham gia giảng dạy học phần ra đề thi kết thúc học phần. Đề thi phải đảm bảo tính tuyệt mật từ lúc ra đề thi đến khi mở đề thi.

b) Hình thức thi kết thúc học phần có thể là thi viết (trắc nghiệm hoặc tự luận), vấn đáp, viết tiểu luận, làm bài tập lớn, trích đoạn, phân đoạn, hoặc kết hợp giữa các hình thức trên được quy định trong đề cương chi tiết của học phần.

c) Tổ chức quy trình chấm thi do tổ trưởng bộ môn, trưởng Khoa, trưởng Bộ môn thực hiện.

d) Trong thời hạn 1 tuần sau khi công bố điểm kết quả thi kết thúc học phần, sinh viên có thể nộp đơn đề nghị chấm phúc khảo bài thi viết và lệ phí phúc khảo đến Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường. Nếu kết quả phúc khảo cao hơn kết quả đã công bố, sinh viên được nhận lại lệ phí phúc khảo. Không phúc khảo điểm các học phần thực hành.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 và tên Điều 12 như sau:

"Điều 12. Công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, tín chỉ

1. Việc bảo lưu kết quả học tập của người học đã tích lũy từ một ngành/chuyên ngành khác được thực hiện bằng cách chuyển điểm từ ngành/chuyên ngành học trước sang với điều kiện cùng trình độ, cùng tên môn, có số tín chỉ/số tiết lớn hơn hoặc bằng.

Học phần chỉ được xem là tích lũy khi đạt từ điểm D trở lên theo thang điểm chữ (trừ học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh phải đạt từ điểm D+ trở lên) hoặc đạt từ điểm 5,0 trở lên theo thang điểm 10.

Đối với trường hợp sinh viên tốt nghiệp ngành/chuyên ngành khác theo số ĐVHT, nguyên tắc quy đổi: 1 tín chỉ = 1,5 ĐVHT.

Khối lượng tối đa được công nhận, chuyển đổi không vượt quá 50% khối lượng học tập tối thiểu của chương trình đào tạo.

Sinh viên chỉ được công nhận và chuyển đổi kết quả học tập từ ngành/chuyên ngành này sang ngành/chuyên ngành khác nếu không bị đình chỉ/ngừng học/buộc thôi học.

2. Vào đầu học kỳ, căn cứ vào Thời khóa biểu sẽ học, sinh viên làm đơn có đính kèm theo bản sao chứng chỉ và bảng điểm của cơ sở đào tạo trước đây cấp (có thị thực) gửi về Phòng Đào tạo, QLKH và HTQT thẩm định và trình Ban Giám hiệu quyết định (*xem Mẫu đơn ở Phụ lục 2*).

Trong thời gian học tập, sinh viên có thể làm đơn đề nghị đơn vị đào tạo xem xét miễn và công nhận điểm học phần bổ sung nếu có các chứng chỉ Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng theo quy định.

Phòng Đào tạo có trách nhiệm kiểm tra; nhập điểm miễn vào phần mềm quản lý đào tạo. Danh sách sinh viên được xét miễn và công nhận điểm học phần và bản sao chứng chỉ được lưu hồ sơ điểm do Phòng Đào tạo quản lý.

3. Nếu có 1 học phần (hoặc nhiều học phần) được xét miễn từ 2 học phần trở lên đã học thì điểm của học phần được xét miễn là trung bình có trọng số của điểm các học phần đã học (trọng số là số tín chỉ hoặc số đơn vị học trình của các học phần đã học). Nếu có 2 học phần được xét miễn từ 1 học phần đã học thì điểm của các học phần được miễn là điểm của học phần đã học.

4. Xét miễn các học phần điều kiện tương ứng nếu sinh viên có các chứng chỉ như sau:

a) Học phần ngoại ngữ:

Sinh viên có bằng cử nhân ngành ngôn ngữ Anh được miễn học, miễn thi các học phần.

Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ theo bảng tham chiếu bên dưới hoặc các chứng chỉ quốc tế khác tương đương còn hiệu lực (không quá 02 năm tại thời điểm làm thủ tục chuyển điểm) do các cơ sở đào tạo, các trung tâm, các tổ chức cấp chứng chỉ quốc tế theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo được miễn học nhưng vẫn phải tham dự kỳ thi kết thúc học phần.

Khung tham chiếu Châu Âu (CEFR)	Bảng quy đổi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế				
	IELTS	TOEIC	TOEFL IBT	Cambridge English	Khung 6 bậc
B1	**>=4.0**	**>= 450**	**>=45**	**>=140**	**3**

b) Học phần Tin học:

Sinh viên có bằng kỹ sư thuộc nhóm ngành Công nghệ thông tin được miễn học, miễn thi học phần Tin học đại cương.

Sinh viên có các chứng chỉ IC3 quốc tế, chứng chỉ ICDL quốc tế, hoặc các chứng chỉ quốc tế khác tương đương còn hiệu lực (không quá 02 năm tại thời điểm làm thủ tục chuyển điểm) do các cơ sở đào tạo, các trung tâm, các tổ chức quốc tế cấp sẽ được miễn học nhưng vẫn phải dự thi kết thúc học phần.

c) Học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh

* Đối tượng được miễn các học phần GDQP&AN:

- Sinh viên có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp do các trường quân đội, công an cấp.
- Sinh viên đã có Chứng chỉ GDQP&AN tương ứng với trình độ đào tạo.
- Sinh viên là người nước ngoài.

* Đối tượng được miễn học, miễn thi học phần, nội dung trong chương trình GDQP&AN, gồm: Sinh viên có giấy xác nhận kết quả học tập các học phần, nội dung đó đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10.

* Đối tượng được miễn học các nội dung thực hành kỹ năng quân sự trong chương trình GDQP&AN:

- Sinh viên là người khuyết tật, có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật;

- Sinh viên không đủ sức khỏe về thể lực hoặc mắc những bệnh lý thuộc diện miễn làm nghĩa vụ quân sự theo quy định hiện hành;

- Sinh viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân.

* Đối tượng được tạm hoãn học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh:

- Sinh viên vì lý do sức khỏe phải dừng học trong thời gian dài để điều trị, phải có giấy xác nhận của bệnh viện nơi học sinh, sinh viên điều trị

- Sinh viên là nữ đang mang thai hoặc trong thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định hiện hành.

d) Học phần Giáo dục thể chất

* Đối tượng được miễn học, miễn thi học phần, nội dung trong chương trình Giáo dục thể chất, gồm: Sinh viên có giấy xác nhận kết quả học tập các học phần, nội dung đó đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10; hoặc Chứng chỉ Giáo dục thể chất trình độ tương đương.

* Đối tượng được thay đổi hình thức học các học phần thực hành về Giáo dục thể chất:

- Sinh viên có thương tật, dị tật bẩm sinh làm hạn chế chức năng vận động (có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương trở lên). Có thể áp dụng thay thế các học phần đặc thù dành cho người khuyết tật;

- Sinh viên bị các bệnh không được vận động mạnh (có giấy chứng nhận của bệnh viện cấp huyện và tương đương).

* Đối tượng được tạm hoãn học các học phần về Giáo dục thể chất:

- Sinh viên đang học nhưng sức khoẻ không đảm bảo;

- Sinh viên nữ đang mang thai, nuôi con nhỏ dưới 24 tháng tuổi.

Sinh viên được tạm hoãn học các học phần về Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất sau khi hết thời hạn tạm hoãn phải tiếp tục học những nội dung còn thiếu trong chương trình quy định."

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

"Điều 13. Quy định về xét điều kiện dự thi tốt nghiệp, thi và công nhận tốt nghiệp

1. Xét điều kiện được dự thi tốt nghiệp:

Phòng Đào tạo, QLKH&HTQT đề xuất thành lập Hội đồng xét điều kiện dự thi tốt nghiệp đảm bảo các tiêu chí sau:

- Sinh viên hoàn thành và có kết quả đạt tất cả các học phần trong chương trình đào tạo được quy định. Riêng học phần Giáo dục quốc phòng-An ninh hoặc Giáo dục thể chất thực hiện theo khoản 5, Điều 14 Quy chế này.

- Sinh viên hoàn thành các thủ tục hành chính: không nợ học phí, trang thiết bị, tài liệu học tập, v.v…

- Thực hiện tổ chức xét điều kiện dự thi tốt nghiệp vào 2 đợt trong năm:

Hệ chính quy: tháng 6 và tháng 12.

Hệ vừa làm vừa học: tháng 3 và tháng 9.

2. Tổ chức thi tốt nghiệp theo quy định của Nhà trường.

3. Quy trình, thủ tục công nhận tốt nghiệp:

- Sau khi sinh viên hoàn thành bài thi tốt nghiệp, nộp Đơn đăng ký xét công nhận tốt nghiệp tại Phòng Đào tạo, QLKH & HTQT (*xem Mẫu đơn ở Phụ lục 3*);

- Vào tuần cuối của mỗi quý, Phòng Đào tạo, QLKH&HTQT trình Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp danh sách sinh viên dự xét.

- Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng uỷ quyền làm Chủ tịch, Trưởng phòng đào tạo làm thư ký và có các thành viên là các Trưởng khoa chuyên môn và các thành viên khác do Hiệu trưởng quy định.

- Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp khi sinh viên đủ các điều kiện sau:

a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

b) Tích lũy đủ số học phần và tổng số tín chỉ theo quy định của chương trình đào tạo;

c) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 5.0 trở lên.

d) Đã hoàn tất đủ các học phần Giáo dục quốc phòng (có chứng chỉ GDQP- An ninh) và Giáo dục thể chất, đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, công nghệ thông tin theo quy định."

5. Sửa đổi , bổ sung khoản 1, 2, 3 Điều 14 như sau:

"Điều 14. Cấp bằng tốt nghiệp

1. Sinh viên được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời trong thời hạn 01 tháng, được cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm trong thời hạn 03 tháng tính từ thời điểm sinh viên được công nhận tốt nghiệp và hoàn thành các nghĩa vụ với nhà Trường.

2. Bằng tốt nghiệp đại học được Trường cấp theo ngành đào tạo. Việc quản lý cấp phát bằng được thực hiện theo quy chế văn bằng, chứng chỉ hiện hành.

3. Hạng tốt nghiệp được xác định căn cứ vào điểm trung bình tích lũy toàn khoá được quy định tại khoản 5 Điều 10 của Quy chế này.

Hạng tốt nghiệp của sinh viên có điểm trung bình tích lũy loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm đi một mức nếu đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học và có khối lượng của các học phần phải thi lại vượt quá 5% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình."

6. Chỉnh sửa, bổ sung Điều 20 như sau:

"1. Căn cứ Quy chế này và các quy định hiện hành khác có liên quan, Hiệu trưởng Nhà trường có trách nhiệm:

a) Ban hành các quyết định/thông báo tổ chức đào tạo chính quy, vừa làm vừa học, liên kết đào tạo, đào tạo liên thông bảo đảm đầy đủ các yêu cầu theo Quy chế này;

b) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho sinh viên quy chế của Nhà trường và các quy định liên quan đến quá trình học tập, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên ngay đầu khóa học;

c) Xây dựng, ban hành các quy định, thủ tục quy trình và hướng dẫn (nếu có) để thực hiện quy chế một cách đồng bộ, thống nhất trong toàn trường;

3. Căn cứ Quy chế này và các quy định hiện hành khác có liên quan của trường, Trưởng khoa có trách nhiệm:

a) Phổ biến, hướng dẫn cho cán bộ, giảng viên quy chế của Nhà trường và các quy định, thủ tục quy trình, hướng dẫn liên quan đến quá trình dạy học, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của giảng viên;

a) Phổ biến, hướng dẫn cho sinh viên quy chế của Nhà trường và các quy định, thủ tục quy trình, hướng dẫn liên quan đến quá trình dạy học, các quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên ngay đầu khóa học;

c) Tổ chức kiểm tra nội bộ việc thực hiện kế hoạch, chương trình, quy chế và các nhiệm vụ khác liên quan đến đào tạo; chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục; Phòng Đào tạo, QLKH và HTQT và các đơn vị chức năng khác theo quy định của Nhà trường."

7. Bổ sung Điều 21 như sau:

"Điều 21. Chế độ báo cáo, lưu trữ, công khai thông tin

1. Trước ngày 31 tháng 12 hằng năm:

a) Nhà trường báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan quản lý trực tiếp về số liệu sinh viên tuyển mới, tốt nghiệp, thôi học và đang học trong năm, dự kiến tốt nghiệp trong năm sau, tốt nghiệp đã có việc làm trong thời gian 12 tháng; phân loại theo đối tượng đầu vào, ngành đào tạo, khóa đào tạo và hình thức đào tạo;

b) Nhà trường báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi liên kết đào tạo về tình hình tuyển sinh và đào tạo tại địa phương.

2. Nhà trường có trách nhiệm lưu trữ, bảo quản an toàn các tài liệu liên quan tới công tác đào tạo theo các quy định do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

a) Quyết định trúng tuyển, bảng điểm gốc, quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ gốc cấp phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên là tài liệu lưu trữ được bảo quản vĩnh viễn tại trường;

b) Tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh, đào tạo được lưu trữ, bảo quản trong suốt quá trình đào tạo;

c) Việc tiêu hủy tài liệu liên quan tuyển sinh, đào tạo hết thời gian lưu trữ được thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

3. Nhà trường công khai trên trang thông tin điện tử chậm nhất 45 ngày trước khi tổ chức đào tạo:

a) Quy chế và các quy định quản lý đào tạo có liên quan;

b) Quyết định mở ngành và các quyết định/thông báo nêu tại điểm a khoản 1 Điều 21 đối với chương trình sẽ tổ chức đào tạo;

c) Các điều kiện bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Các minh chứng về việc các chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

đ) Thông báo tuyển sinh theo quy chế tuyển sinh hiện hành;

e) Các minh chứng về việc đáp ứng tối thiểu đối với liên kết đào tạo vừa làm vừa học theo quy định."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký..

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa, đơn vị liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Vụ Đào tạo - Bộ VH,TT&DL *(Để b/c);*
- Vụ GDĐH - Bộ GDĐT *(để b/c);*
- Đăng website;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐTQLKHHTQT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tạ Quang Đông

Mã hồ sơ: .....

Mẫu CĐ-PL02

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN CHUYỂN ĐIỂM

Kính gửi : Phòng Đào tạo - Trường Đại học Sân khấu Điện ảnh TP. HCM

Họ tên: ..... Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Ngày sinh: ..... Điện thoại .....

Lớp hiện đang học: ..... Hệ: .....

Mã số sinh viên : .....

Chuyển điểm theo hình thức:

☐ Văn bằng, chứng chỉ

STT	Văn bằng, chứng chỉ	Nơi cấp	Ngày cấp	Ghi Chú
1				☐ MHMT ☐ MH
2				☐ MHMT ☐ MH
3				☐ MHMT ☐ MH
4				☐ MHMT ☐ MH

☐ Bảng điểm

Trường cũ đã học : ..... Hệ: .....

STT	Tên Môn Học	Số TC	Điểm		Ghi Chú
			Số	Chữ	
1					
2					
3					
4					
5					
6					

TP. HCM, ngày ___ tháng ___ năm _____

Phòng Đào tạo, QLKH&HTQT

Chữ Ký Sinh Viên

Ghi Chú: *- MHMT là miễn học miễn thi , MH là miễn học nhưng sinh viên phải thi.*

Mẫu XCNTN-PL03

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Kính gửi: Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh
Phòng Đào tạo, Quản lý Khoa học và Hợp tác Quốc tế

Họ tên sinh viên :..... MSSV:.....

Ngày sinh :.....Nơi sinh: ....

Giới tính :.....Dân tộc:..... Quốc tịch: .....

Lớp: ....

Số điện thoại liên lạc : ....

Hiện nay tôi đã hoàn thành các môn học theo quy định trong chương trình đào tạo của Nhà trường, và hoàn thành buổi thi tốt nghiệp vào ngày …….. tháng …….. năm……..

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn chính xác, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm.

Trân trọng cảm ơn./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày. ... tháng..... năm .....
NGƯỜI LÀM ĐƠN

.....

Hồ sơ đề nghị xét công nhận tốt nghiệp gồm:

1. *Đơn đề nghị xét tốt nghiệp.*
2. *02 ảnh 3x4 (ảnh lụa, nền trắng).*
3. *Lệ phí cấp bằng theo quy định.*